

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số	2465 ngày 21/19/2026
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC	
Phòng	Số: 08/ CÔNG
Sao	

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THIÊN HƯƠNG PHÍA BẮC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THIÊN HƯƠNG PHÍA BẮC

Địa chỉ: Tổ dân phố Phan Bội - phường Đường Hào - Tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0221 3944 099

E-mail: thienhuongphiabac@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0900227116

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 18/2026/SNNMT-HY cấp ngày 16/4/2026.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BỘT CANH I-ÓT THIÊN HƯƠNG

2. Thành phần: Muối, Đường, Chất điều vị (INS 621, INS 635), Bột gia vị (bột tiêu, bột tỏi), Phẩm màu tổng hợp (INS 150c), Kali iodat ((33,7 – 67,4) mg/kg).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 10 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất in trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói:

- Khối lượng tịnh (gói): 150 g, 160 g, 170 g, 175 g 180 g, 182 g, 185 g, 190 g, 195 g, 200 g, 250 g, 350 g, 400 g, 450 g, 500 g, 800 g, 850 g, 900 g, 1000 g hoặc theo yêu cầu của thị trường và được ghi cụ thể trên nhãn sản phẩm.

- Quy cách thành phẩm: 10 gói/thùng, 12 gói/thùng, 20 gói/thùng, 30 gói/thùng, 50 gói/thùng, 15 gói/rổ nhựa, 30 gói/rổ nhựa, hoặc theo yêu cầu của thị trường và được ghi cụ thể trên nhãn thành phẩm.

4.2. Chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng gói bằng bao bì nhựa tổng hợp (OPP/MCPP, OPP/PP, ...) và theo đúng QCVN 12-1: 2011/ BYT ngày 30/08/2011.

- Sản phẩm sau đóng gói được đóng vào thùng carton hoặc rổ nhựa bọc túi PP.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Cơ sở sản xuất: Công ty TNHH Thực Phẩm Thiên Hương Phía Bắc

Địa chỉ: Tổ dân phố Phan Bội - phường Đường Hào - tỉnh Hưng Yên.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm



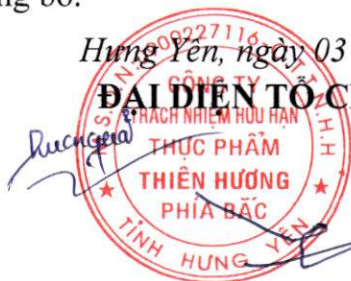
Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Theo luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/06/2010.
- Theo nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 quy định chi tiết một số điều của luật an toàn thực phẩm.
- Theo nghị định 37/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật chất lượng sản phẩm hàng hóa.
- Theo thông tư số 09/VBHN-BYT ngày 06/09/2024 quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Theo thông tư số 30/2026/TT-BYT ngày 09/07/2026 hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Theo QCVN 8-1:2025/BYT ngày 13/01/2011 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- Theo TCVN 7396:2004 về Bột canh gia vị - Yêu cầu kỹ thuật.
- Tiêu chuẩn nhà sản xuất đính kèm: đính kèm theo hồ sơ.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 03 tháng 09 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



**GIÁM ĐỐC
ĐỖ VĂN TUYÊN**

TIÊU CHUẨN CỦA NHÀ SẢN XUẤT ĐÍNH KÈM

1. Tên sản phẩm: Bột Canh I-ốt Thiên Hương

2. Chỉ tiêu cảm quan:

STT	CHỈ TIÊU	YÊU CẦU
1	Màu sắc	Màu trắng đặc trưng của muối, có lẫn màu của gia vị.
2	Mùi vị	- Mùi thơm đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ. - Vị mặn và ngọt dịu đặc trưng, không có vị lạ.
3	Trạng thái	Tơi rời, không ướt, không vón cục.

3. Chỉ tiêu hóa lý theo TCVN 7396:2004 về Bột canh gia vị - Yêu cầu kỹ thuật:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ ẩm	%	≤ 3
2	Hàm lượng tro không tan trong HCl	%	$\leq 0,1$
3	Hàm lượng I-ốt	mg/kg	20 - 40

4. Giá trị dinh dưỡng trong 100 g:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị trên nhãn	Mức công bố (Dao động $\pm 26\%$)
1	Giá trị năng lượng	Kcal	35	25,90 – 44,10
2	Hàm lượng đạm	g	1,48	1,10 – 1,86
3	Hàm lượng carbohydrate	g	7,18	5,31 – 9,05
4	Hàm lượng chất béo	g		$\leq 0,50$
5	Hàm lượng đường tổng số	g	6,80	5,03 – 8,57
6	Hàm lượng Natri	mg	33848	25047,52 – 42648,48

* Hàm lượng chất béo không ghi lên nhãn sản phẩm - theo mục 4 điều 5 của thông tư 30/2026/TT-BYT ngày 9 tháng 7 năm 2026

5. Chỉ tiêu an toàn:

5.1. Độc tố vi nấm theo QCVN 8-1:2011/BYT – Gia vị:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Aflatoxin B1	$\mu\text{g/kg}$	≤ 5
2	Aflatoxin tổng số	$\mu\text{g/kg}$	≤ 10
3	Ochratoxin A	$\mu\text{g/kg}$	≤ 30

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Chì	mg/kg	$\leq 2,0$
2	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	$\leq 1,0$
3	Hàm lượng Asen	mg/kg	$\leq 5,0$
4	Hàm lượng thủy ngân	mg/kg	$\leq 0,05$

5.3. Vi sinh vật:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Tổng vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	$\leq 10^4$
2	Coliforms	CFU/g	$\leq 10^2$
3	E.coli.	CFU/g	≤ 3
4	Staphylococcus Aureus	CFU/g	$\leq 10^2$
5	Salmonella	/25 g	Không phát hiện
6	Tổng số bào tử nấm mốc, nấm men	CFU/g	$\leq 10^2$

6. Thông tin cảnh báo

- Sản phẩm sử dụng I-ốt.
- Không dùng cho người có khả năng dị ứng hoặc mẫn cảm với các thành phần trên.
- Không dùng sản phẩm khi hết hạn sử dụng.

7. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

7.1 Hướng dẫn sử dụng:

- Dùng để nấu canh, nộm, ướp các món ăn.
- Có thể dùng thay các loại nước chấm.
- Sử dụng cho các món ăn chay và mặn.

7.2 Hướng dẫn bảo quản:

- Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, thoáng mát, tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh, tránh ánh nắng mặt trời.

Hưng Yên, ngày 03 tháng 09 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
ĐỖ VĂN TUYÊN

BỘT CANH I-ÔT

220 x 170

Trong suốt

Bổ sung I-ÔT

BỘT CANH I-ÔT

THIÊN HƯƠNG

BỘT CANH I-ÔT

THIÊN HƯƠNG FOOD

BỘT CANH I-ÔT

THIÊN HƯƠNG

Bổ sung I-ÔT

Gia vị đậm đà

Món ngon tròn vị

175 g

Sản xuất tại:

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM

THIÊN HƯƠNG PHÍA BẮC

Tổ dân phố Phan Bội

phường Đường Hào – tỉnh Hưng Yên.

ĐT: (0221) 3 944 099

Email: thienhuongphiba@gmail.com

Website: www.thienhuongfood.com

Thành phần:

Muối, Đường, Chất điều vị (IMP5 621, IMP5 625), Bột gạo vụn (Bột gạo, bột mì, bột ngô), Phosphat

Hàm lượng: 100g/100g

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100g	
Calo	35 Kcal
Chất đạm	1,4g
Carbohydrate	7,1g
Đường tổng số	0,8g
Muối	33,8g

Hướng dẫn sử dụng:

- Dùng để nấu canh, hầm, ướp các món ăn.
- Có thể dùng thay các loại nước chấm.
- Sử dụng cho các món ăn chay và mặn.

Hướng dẫn bảo quản:

- Bảo quản nơi khô ráo, sạch sẽ, tránh ẩm ướt, tránh ánh sáng trực tiếp.

Ngày sản xuất: Hạn sử dụng:

NSX: Xem trên bao bì

HSD: 18 tháng kể từ ngày sản xuất

Chất gây dị ứng: Thông tin cảnh báo:

- Sản phẩm sử dụng I-ÔT
- Không dùng cho người có khả năng dị ứng hoặc mẫn cảm với các thành phần trên.

Không dùng sản phẩm khi hết hạn sử dụng.

Rueng

170

Luyeh

10
20
30
40
50
60
70
80
90
100
110
120
130
140
150
160
170
180
190
200
210
220
230
240
250
260
270
280
290
300
310
320
330
340
350
360
370
380
390
400
410
420
430
440
450
460
470
480
490
500
510
520
530
540
550
560
570
580
590
600
610
620
630
640
650
660
670
680
690
700
710
720
730
740
750
760
770
780
790
800
810
820
830
840
850
860
870
880
890
900
910
920
930
940
950
960
970
980
990
1000



CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM
THIÊN HƯƠNG FOOD
Số 10 Đường Nguyễn Huệ - Quận 1, TP. HCM
ĐT: 0903 123 456
Website: www.thienhuongfood.vn



THIÊN HƯƠNG FOOD

Địa chỉ: Số 10 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
Số điện thoại: 0903 123 456
Email: info@thienhuongfood.vn

ĐỒ LẠNH ĐÀ
ĐI LẠI ĐÀM LẠI
MÓN NGON ĐƠN LẠI



THIÊN HƯƠNG

BỘT CÀNH TÒ-I



BỘT CÀNH
TÒ-I

THIÊN HƯƠNG
BỘT CÀNH TÒ-I



220 x 170
BỘT CÀNH TÒ-I

trong gói